TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2019/HS-PT
Ngày 08 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hà
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Hùng
Ông Ma Hồng Thắng
- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Đan T - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Trúc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Trần Mạnh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện LB, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN MẠNH T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 5 năm 1984 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Tổ T, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Nhân viên điện lực; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị H, sinh năm 1959; có vợ là Lưu Huyền T và có 01 con sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/11/2018 đến 06/12/2018, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.*(Có mặt)*.

- Bị hại: Anh Chu Anh C; sinh năm 1981.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 2 phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 9 phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lưu Huyền T; sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện LB, tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 27/11/2018, Trần Mạnh T trú tại tổ T, thị trấn V, huyện C, là nhân viên Điện lực huyện C, do nghi ngờ vợ là chị Lưu Huyền T trú tại thôn B, xã T, huyện LB có quan hệ tình cảm với anh Chu Anh C trú tại tổ 2, phường Y, thành phố T (chị T và anh C đều là nhân viên Ngân hàng Agribank huyện LB trụ sở giao dịch tại xã T, huyện LB) nên sau khi giao ban tại Điện lực C xong, T một mình điều khiển xe mô tô, cầm một con dao quắm dài cả chuôi 48cm cài vào xe mô tô và đi theo đường từ thị trấn V, huyện C đến xã T, huyện LB. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T đến Ngân hàng Agribank huyện LB. T dừng xe ngoài lề đường trước cổng Ngân hàng, quan sát thấy anh C đang làm việc tại phòng giao dịch, mặt hướng ra ngoài cửa, T rút con dao quắm cài ở xe ra đút vào phía trước ngực bên trái trong chiếc áo mưa T đang mặc và đi thẳng vào phòng giao dịch Ngân hàng trước vị trí anh C đang ngồi, T không nói gì vừa đi vừa dùng tay phải rút con dao quắm giấu trong người ra, nhảy lên bàn quầy, bước qua tấm kính chắn trên quầy, anh C lúc đó đang ngồi trên ghế, đạp chân đẩy ghế lùi ra phía sau để bỏ chạy thì bị ngã, T xông vào vung dao lên chém, anh C cầm ghế xoay đưa lên đỡ, T vung dao qua ghế theo hướng từ trên xuống dưới chém nhiều nhát trúng vào vùng đầu, vào mặt sau ngoài cánh tay phải, vào dưới sau cánh tay trái, gan bàn tay trái của anh C, sau đó T dùng tay trái giật chiếc ghế ra chém hai phát trúng vào mặt ngoài đùi phải và vùng gáy trên người anh C, tiếp đó T dùng chân phải đá một phát trúng vào vùng mặt anh C rồi dừng lại bỏ đi ra khỏi phòng giao dịch Ngân hàng thì bị bảo vệ Ngân hàng Agribank huyện LB là anh Nguyễn Hải H bắt giữ dẫn giải về Công an xã T lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Anh C bị nhiều thương tích được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa huyện LB cấp cứu.

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Thanh H, Giám đốc Ngân hàng Agribank huyện LB cung cấp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LB 01 đĩa CD - R80MQ, hiệu Aamaxell trong đó có toàn bộ hình ảnh của T dùng dao chém anh C: Khi chém anh C, bị cáo T vung dao tầm thấp, cách điểm T chém xuống khoảng 40cm đến 50cm.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 280/2018/TgT ngày 03/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Chu Anh C là: 16% (Mười sáu phần trăm).

Ngày 05/01/2019, bị hại anh Chu Anh C có đơn yêu cầu giám định bổ sung lại phần ngón cái tay trái do tình trạng bị tê bì, mất cảm giác, co duỗi khó khăn, không linh hoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LB đã ra Quyết định trưng cầu

giám định bổ sung.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 08/2019/TgT ngày 10/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Các vết thương phần mềm của Chu Anh C không tổn thương đến các nhánh dây thần kinh.

- Tỷ lệ phần trăm do tổn thương thần kinh là: 0% (Không phần trăm).

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Chu Anh C tại Bản kết luận giám định số 280/2018/TgT là 16% (Mười sáu phần trăm) không thay đổi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện LB, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ khoản 2 Điều 134 (có các tình tiết tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47, 48 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt Trần Mạnh T 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/11/2018 đến 06/12/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/5/2019, bị cáo Trần Mạnh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật song bị cáo cho rằng nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi như vậy là do bị cáo nhận được 02 tin nhắn của người lạ với nội dung phản ánh vợ bị cáo và anh C có mối quan hệ tình cảm với nhau, bị cáo thấy điện thoại của chị T vợ bị cáo có nhiều cuộc gọi và tin nhắn từ số máy điện thoại của anh Chu Anh C vào thời gian sau giờ hành chính và vào lúc đêm muộn, bị cáo đã 02 lần gọi điện thoại nhắc nhở anh C không được điện thoại cho chị T là vợ bị cáo vào lúc đêm muộn. Song tối ngày 26/11/2018 qua xem camera trong phòng trọ bị cáo lại nghe Tg con bị cáo gọi: "bác C, bác C, mẹ ơi bác C" nên bị cáo bức xúc và đã có ý định lên Agribank chi nhánh LB để báo cáo lãnh đạo cơ quan và đánh cho anh C một trận. Khoảng 10 giờ sáng ngày 27/11/2018 bị cáo đã một mình lên cơ quan anh C đang làm việc là Agribank huyện LB, khi không thấy lãnh đạo ở cơ quan, bị cáo đã xông vào chỗ anh C đang ngồi làm việc dùng dao quắm mà bị cáo hàng ngày vẫn dùng để thực hiện nhiệm vụ đi phát cây ở tuyến đường điện chém anh C nhiều nhát vào đầu, gáy, tay, chân anh C. Do hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, con bị cáo còn nhỏ, vợ bị cáo sắp sinh con thứ 2, bị cáo là lao động chính nên bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để có thời gian chăm sóc gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại anh Chu Anh C khai: Trong thời gian công tác cùng nhau tại Agribank chi nhánh LB mặc dù giữa anh và chị T không có quan hệ tình cảm gì với nhau song thi thoảng anh và chị T có nhắn tin nói chuyện qua lại với nhau vào ban đêm nên bị cáo T có hai lần điện thoại cho anh yêu cầu anh không được gọi điện cho chị T vào lúc đêm muộn, tuy có được nhắc nhở nhưng cũng có lúc vẫn nhắn tin, gọi điện cho chị T tuy nhiên chỉ trao đổi công việc, anh nghĩ rằng việc trao đổi như vậy không ảnh hưởng gì. Tối ngày 26/11/2018 khi thấy con chị T để quên túi bánh ở quán anh có cầm về giúp và có gọi cho chị T xuống lấy bánh cho cháu nhưng không thấy chị T nghe máy nên anh có lên phòng trọ của chị T để đưa cho con chị T túi bánh, khi đến phòng trọ của chị T thì bị cáo không thấy chị T mà chỉ thấy cháu bé con chị T nên anh đưa cho cháu bé túi bánh rồi đi về. Anh xác định việc anh có liên lạc điện thoại cho chị T vào thời gian muộn như vậy là không đúng nên dẫn đến việc anh T hiểu lầm và có hành động chém anh gây thương tích.

Còn chị T cũng xác định có việc chị và anh C thi thoảng có nhắn tin, gọi điện nói chuyện với nhau vào thời gian đêm muộn nhưng chỉ là những câu chuyện về công việc cơ quan và đồng nghiệp, tuy nhiên chị thấy rằng khi anh T đã nhắc nhở cả chị và anh C mà có lúc chị và anh C vẫn liên lạc điện thoại với nhau là không đúng. Tối ngày 26/11/2018 anh C có gọi điện cho chị nên anh T mới bức xúc và có hành vi dùng dao chém anh C như vậy. Chị xác định chị có lỗi gây cho anh T hiểu lầm nên chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và cho bị cáo được hưởng án treo để có thời gian chăm sóc gia đình.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng hạn luật định; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của các Cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt Trần Mạnh T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên qua xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị hại (anh C) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị T) cũng có một phần lỗi dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành phạm tội, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T xuất trình biên lai thu tiền của chi cục thi hành án dân sự huyện LB thể hiện bị cáo đã nộp hết số tiền bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại theo bản án sơ thẩm là 36.402.771đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.820.138 đồng, tổng cộng là 38.422.909đ ; văn bản của Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện C và văn bản của Điện lực C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và xuất trình được

tình tiết mới cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện LB, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trần Mạnh T 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/11/2018 đến 06/12/2018.

Về vật chứng của vụ án thấy rằng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22 K4 – 3123 là phương tiện bị cáo hàng ngày sử dụng để đi làm không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Ghi nhận bị cáo Trần Mạnh T đã bồi thường xong cho anh Chu Anh C số tiền 36.402.771 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LB do chị Lưu Huyền T nộp thay. Việc bồi thường của bị cáo đối với anh Chu Anh C đã thực hiện xong.

Ghi nhận bị cáo Trần Mạnh T đã nộp đủ số tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (theo Biên lai thu tiền số 0000955 ngày 09/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LB).

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Mạnh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Mạnh T không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đã nộp trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được xác định là kháng cáo hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Mạnh T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Do vậy, có đủ căn cứ xác định: Ngày 27/11/2018, do nghi ngờ anh Chu Anh C có quan hệ tình cảm với vợ của mình là chị Lưu Huyền T, bị cáo Trần Mạnh T đã có hành vi dùng dao quắm đến tại chi nhánh ngân hàng Agribank huyện LB, tỉnh Tuyên Quang chém anh Chu Anh C gây thương

tích, tổn thương cơ thể cho anh C 16% (*Mười sáu phần trăm*). Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, chỉ vì ghen tuông bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém bị hại thể hiện sự hung hãn, coi thường sức khỏe của người khác. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội: Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên bản án sơ thẩm không viện dẫn điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Mạnh T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đó là: Văn bản số 69/ĐCH-XN ngày 25/6/2019 của Điện lực C, tỉnh Tuyên Quang xác nhận trong quá trình công tác tại Điện lực C Trần Mạnh T luôn chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, có tinh thần đoàn kết trong cơ quan, bản thân có lối sống lành mạnh và làm việc theo pháp luật, chấp hành đúng quy định của ngành và của cơ quan đề nghị HĐXX xem xét quyết định mức hình phạt khoan hồng nhất cho bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời; Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện C nơi bị cáo cư trú có văn bản xác nhận bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt khoan hồng nhất đối với bị cáo T; Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền còn phải bồi thường theo bản án sơ thẩm đã tuyên là 36.402.771 đồng và nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 1.820.138 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, tổng cộng là 38.422.909đồng (thể hiện tại biên lai thu tiền số 0000955 ngày 09/7/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện LB, tỉnh Tuyên Quang) thể hiện ý thức tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và chấp hành bản án của bị cáo vì thế bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mức hình phạt 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù mà cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới vì

vậy cần xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Mạnh T thuộc trường hợp "phạm tội có tính chất côn đồ" nên bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo về nội dung này.

[4] Về xử lý vật chứng: Tuy không có kháng cáo và không bị kháng nghị về phần vật chứng. Song Hội đồng xét xử thấy rằng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22K4 - 3123 nhãn hiệu HONDA số loại DREAM là phương tiện hàng ngày bị cáo T sử dụng đi làm, ngày 27/12/2018 T có sử dụng chiếc xe này đi lên Ngân hàng Agribank huyện LB để gặp anh C, bị cáo dựng xe ở ngoài lề đường, cầm theo dao quắm đi vào trong Ngân hàng Agribank LB và sử dụng con dao để chém anh C, do đó xác định chiếc xe này không phải là phương tiện phạm tội, cấp sơ thẩm xác định chiếc xe là phương tiện phạm tội và tuyên tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe là không đúng. Do đó cần sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, tuyên trả lại cho bị cáo T là phù hợp quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện LB, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bi cáo Trần Mạnh T 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/11/2018 đến 06/12/2018.

*Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trần Mạnh T 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM biển kiểm soát 22 K4 – 3123 (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/3/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện LB và Chi cục thi hành án huyện LB)*

Ghi nhận bị cáo Trần Mạnh T đã bồi thường tiếp cho anh Chu Anh C số tiền 36.402.771 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LB do chị Lưu Huyền T nộp thay. Việc bồi thường của bị cáo đối với anh Chu Anh C đã thực hiện xong *(tại Biên lai thu tiền số 0000955 ngày 09/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LB).*

Ghi nhận bị cáo Trần Mạnh T đã nộp đủ số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.820.138đ *(Một triệu tám trăm hai mươi nghìn một trăm ba mươi tám đồng*) tại Biên lai thu tiền số 0000955 ngày 09/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LB.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Mạnh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- PhòngPV 27 Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện LB;
- VKSND huyện LB;
- Công an huyện LB;
- Chi cục THADS huyện LB;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Hà